

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Sư phạm Lịch sử

Trình độ: Đại học, mã số: 7140218

1. Thông tin chung về CTĐT:

- Trường cấp bằng tốt nghiệp: Trường Đại học Hồng Đức.
- Trường Đại học Hồng Đức được Trung tâm Kiểm định chất lượng ĐH Quốc gia Hà Nội công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục đại học cấp quốc gia (2017); Tổ chức NQA và tổ chức BVQA đánh giá và công nhận QMS ISO 9001 (2007, 2013, 2017).
- Tên gọi của văn bằng: *Cử nhân Sư phạm Lịch sử*
- Tên CTĐT: Sư phạm Lịch sử

2. Mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

2.1. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo giáo viên Trung học phổ thông ngành Lịch sử có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt; Có kiến thức nền tảng bổ trợ cần thiết của khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, ngoại ngữ, tin học, pháp luật; Có kiến thức chuyên sâu về Lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam, khoa học giáo dục và khoa học phương pháp dạy học Lịch sử; Có năng lực sư phạm thành thạo đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu, quản lý giáo dục ở trường phổ thông và các cơ sở giáo dục trong cả nước; Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để phát triển ở trình độ đào tạo cao hơn thuộc chuyên ngành về Lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam và khoa học phương pháp dạy học Lịch sử, Quản lý giáo dục, Văn hóa...

2.2. Chuẩn đầu ra

Ngoài các yêu cầu chung về đạo đức nghề nghiệp, thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp, trình độ lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng - an ninh theo quy định hiện hành và đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành, người học sau khi tốt nghiệp ngành Sư phạm Lịch sử có khả năng:

- **Kiến thức:** Có kiến thức lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực đào tạo Lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam và khoa học phương pháp dạy học Lịch sử; Tích lũy được các

kiến thức nền tảng, hỗ trợ cần thiết của các khoa học liên quan; Có kiến thức quản lý Nhà nước và quản lý ngành Giáo dục và đào tạo; Có kiến thức pháp luật và bảo vệ môi trường; Có hiểu biết đầy đủ về lý luận dạy học ở bậc phổ thông đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ của người giáo viên Lịch sử ở trường PT hoặc tiếp tục phát triển nghề nghiệp ở trình độ đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ thuộc chuyên ngành: Lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam và khoa học phương pháp dạy học Lịch sử, Quản lý giáo dục, Văn hóa...

- **Kỹ năng:** Có năng lực tìm hiểu đối tượng giáo dục và môi trường giáo dục; Có năng lực xây dựng kế hoạch, hồ sơ dạy học dạy học môn Lịch sử và quản lý hồ sơ dạy học theo quy định; Có năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục; Có khả năng tham gia các hoạt động chính trị xã hội và có khả năng tự đánh giá, tự học, tự nghiên cứu để phát triển nghề nghiệp thích ứng với môi trường giáo dục năng động thời kì hội nhập.

- **Thái độ:** Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế giáo dục đào tạo; Có thái độ cầu thị, chủ động học tập rèn luyện nâng cao trình độ lý luận chính trị vận dụng vào hoạt động giảng dạy, hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của người giáo viên Lịch sử ở PT; Tham gia tích cực các hoạt động chính trị xã hội, các lớp học tập nghiên cứu các Nghị quyết của Đảng, chủ trương quan điểm đổi mới của ngành giáo dục; Sẵn sàng thích ứng với những biến đổi của môi trường nghề nghiệp, cuộc sống lao động, sáng tạo trong nền kinh tế thị trường và xu thế hội nhập toàn cầu.

- **Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:** Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ dạy học Lịch sử ở bậc học phổ thông, có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu, quản lý tại các cơ sở giáo dục; có khả năng tự định hướng, thích nghi với yêu cầu đổi mới của môi trường giáo dục; có năng lực tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về phương pháp, kỹ thuật dạy học Ngữ văn; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể trong dạy học Ngữ văn; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học Lịch sử đáp ứng mục tiêu giáo dục - đào tạo.

- **Tiếng Anh:** Đạt trình độ ngoại ngữ 3/6 bậc Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT.

+ Nghe: Có thể hiểu được những thông tin hiện thực đơn giản được diễn đạt rõ ràng bằng giọng chuẩn về các chủ đề liên quan tới cuộc sống hay công việc hay trường học;

+ Nói: Có thể giao tiếp tương đối tự tin về các vấn đề quen thuộc liên quan đến sở thích, học tập và việc làm của mình; Có thể trình bày ý kiến về các chủ đề văn hóa như phim ảnh, sách báo, âm nhạc,...

+ Đọc: Có thể đọc hiểu các văn bản chứa đựng thông tin rõ ràng về các chủ đề liên quan đến chuyên ngành và lĩnh vực yêu thích, quan tâm của mình.

+ Viết: Có thể viết bài đơn giản, có tính liên kết về các chủ đề quen thuộc hoặc mối quan tâm cá nhân bằng cách kết nối các thành tố đơn lập thành bài viết có cấu trúc.

- **Công nghệ thông tin:** Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định hiện hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2.3. Khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp của người tốt nghiệp

Người học sau khi tốt nghiệp ngành Sư phạm Lịch sử, bậc đào tạo Đại học có khả năng đáp ứng được 5 nhiệm vụ chính sau đây:

- Có khả năng làm tốt công tác dạy học Lịch sử tại các trường THPT, THCS

- Có thể làm việc trong các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề trong cả nước nếu đáp ứng đầy đủ những yêu cầu về trình độ và năng lực cao hơn;

- Có thể làm công tác nghiên cứu tại các trung tâm, viện nghiên cứu giáo dục, nghiên cứu sư phạm, nghiên cứu Lịch sử ...

- Có thể làm chuyên viên và quản lý tại các trường học, các cơ sở quản lý giáo dục, các cơ sở kinh doanh, dịch vụ phát triển giáo dục;

- Tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành Lịch sử thế giới, Lịch sử Việt Nam và khoa học phương pháp dạy học Lịch sử, Quản lý giáo dục, Văn hóa...

3. Cấu trúc chương trình đào tạo, khóa học

- Chương trình đào tạo ngành Đại học Sư phạm Lịch sử gồm 46 học phần (không kể GDTC và GDQP), tương đương 120 tín chỉ, trong đó có 32 học phần bắt buộc bằng 88 tín chỉ và 14 học phần tự chọn bằng 28 tín chỉ, được phân bổ trong 08 học kỳ:

+ Kỳ 1: gồm 05 học phần (12 tín chỉ)

+ Kỳ 2: gồm 07 học phần (16 tín chỉ)

+ Kỳ 3: gồm 07 học phần (17 tín chỉ)

- + Kỳ 4: gồm 04 học phần (13 tín chỉ)
- + Kỳ 5: gồm 05 học phần (15 tín chỉ)
- + Kỳ 6: gồm 05 học phần (16 tín chỉ)
- + Kỳ 7: gồm 07 học phần (18 tín chỉ)
- + Kỳ 8: gồm 03 học phần (13 tín chỉ)
- Khối kiến thức lý luận chính trị gồm 05 học phần (12 tín chỉ)
- Khối kiến thức ngoại ngữ gồm 03 học phần (10 tín chỉ)
- Khối kiến thức chung khối ngành gồm 04 học phần (8 tín chỉ)
- Khối kiến thức chung trong nhóm ngành đào tạo gồm 5 học phần (10 tín chỉ)
- Khối kiến thức chung của ngành gồm 03 học phần (10 tín chỉ)
- Khối kiến thức chuyên ngành gồm 20 học phần (53 tín chỉ)

4. Ma trận hồ sơ năng lực

4.1. Vị trí, vai trò của các học phần trong việc hình thành, phát triển năng lực của người học

a) Các học phần với việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình.

STT	Năng lực	Mô tả	Học phần đáp ứng
A. Nhóm năng lực chung			
1	Phẩm chất chính trị	Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp, trình độ lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng - an ninh theo quy định hiện hành; thực hiện nghĩa vụ công dân;	[1], [2] Những nguyên lý cơ bản của CN Mác – Lênin P1, P2 [3] Tư tưởng Hồ Chí Minh [4] Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam [5] Pháp luật đại cương [V] Giáo dục thể chất [VI] Giáo dục quốc phòng
2	Đạo đức nghề nghiệp	Yêu nghề, gắn bó với nghề; chấp hành luật công chức, điều lệ, quy chế, quy định của nhà nước hoặc các tổ chức phi chính phủ; có ý thức tổ chức kỉ luật và tinh thần trách nhiệm; giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của người công chức; người Việt Nam khi làm việc với các tổ chức nước ngoài sống trung thực lành mạnh, là tấm gương tốt cho các công dân khác	[3] Tư tưởng Hồ Chí Minh [5] Pháp luật ĐC [19] Giáo dục học
3	Giao tiếp trong các mối quan hệ xã hội	- Biết gây thiện cảm với đối tượng giao tiếp thể hiện ở sự cởi mở, tôn trọng chân thành, thiện chí trong giao tiếp ứng xử; - Biết lắng nghe và phản hồi tích cực; - Biết hợp tác cùng chịu trách nhiệm và chia sẻ kinh nghiệm trong tư vấn và quản lý nhà nước.	[10] Cơ sở văn hóa Việt Nam [17] Xã hội học đại cương [18] Tâm lí học [19] Giáo dục học

4	Ứng xử với đồng nghiệp	Đoàn kết, hợp tác, cộng tác với đồng nghiệp; có ý thức xây dựng tập thể tốt để cùng thực hiện mục tiêu dân giàu - nước mạnh – xã hội công bằng - dân chủ - văn minh.	[3] Tư tưởng Hồ Chí Minh [10] Cơ sở văn hóa Việt Nam [20] Quản lý HCNN và Quản lý GD
5	Năng lực tìm hiểu môi trường làm việc	Có phương pháp thu thập và xử lý thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương, sử dụng các thông tin thu được vào giải quyết các công việc liên quan đến công dân.	[11] Môi trường và con người [17] Xã hội học đại cương [24] Tổng quan di sản văn hóa thế giới
6	Năng lực tổ chức, trình bày báo cáo; xây dựng văn bản	- Biết thiết kế một cuộc đánh giá trong lĩnh vực nghề nghiệp: Xác định mục đích và mục tiêu; xác định nội dung đánh giá; xây dựng các tiêu chí đánh giá; lựa chọn phương pháp và hình thức đánh giá; Biết xây dựng các loại văn bản đúng quy định.	[12] Phương pháp nghiên cứu khoa học [16] Kỹ thuật soạn thảo văn bản
7	Năng lực sử dụng Ngoại ngữ	Có trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh) <i>bậc 3/6 Khung</i> năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT	[6], [7], [8] Tiếng Anh 1,2,3
8	Năng lực sử dụng tin học	Sử dụng thành thạo các phần mềm Microsoft Office Word, Excel trong việc soạn thảo văn bản, khai thác, cập nhật, lưu trữ thông tin, xử lý số liệu và trình bày kết quả nghiên cứu; Có chứng chỉ tin học trình độ B theo quy định của Bộ CNTT&TT.	[9] Tin học
B. Nhóm năng lực ngành Sư phạm Lịch sử			
9	Xây dựng trình kiểm tra đánh giá học tập của học sinh Phổ thông	- Vận dụng được kiến thức để lập kế hoạch dạy học, kế hoạch học tập thường xuyên; thiết kế bài dạy bằng các PPDH tích cực, phương tiện dạy học phù hợp và tổ chức dạy học với nhiều hình thức dạy học; - Có kỹ thuật trong thực hiện tiến trình bày dạy, kiểm tra, đánh giá nhận thức của HS về kiến thức, kỹ năng, thái độ.	[32] Hệ thống PPDH Lịch sử ở trường [33] Bài học LS ở trường PT
10	Đề xuất các biện pháp và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường	- Xác định được các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường PT. - Nắm vững quy trình thiết kế và tổ chức chương trình các hoạt động giáo dục ở trường PT. - Hình thành các kỹ năng tổ chức, vận dụng Lịch sử luận chung của học phần để thiết kế và tổ chức chương trình trải nghiệm phù hợp	[32] Hệ thống PPDH Lịch sử ở trường PT [34] Phương pháp luận sử học [43] Các BP nâng cao hiệu quả dạy học LS ở trường PT

		cho HS phổ thông.	
11	Vận dụng các kỹ thuật dạy học phù hợp đặc trưng môn Lịch sử theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	- Vận dụng các biện pháp dạy học cụ thể nâng cao hiệu quả đối với môn lịch sử ở trường phổ thông. - Thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS phổ thông.	[32] Hệ thống PPDH Lịch sử ở trường PT [43] Các BP nâng cao hiệu quả dạy học LS ở trường PT, Tổ chức các hoạt động ngoại khóa môn LS cho HSPT
12	Vận dụng được phương pháp nghiên cứu và giảng dạy lịch sử địa phương trong thực tiễn nghề nghiệp	- Hiểu được vị trí của công tác nghiên cứu và biên soạn lịch sử địa phương, sơ lược tình hình việc dạy học, nghiên cứu lịch sử địa phương ở trường phổ thông -Thực hiện và lý giải được các phương pháp nghiên cứu, biên soạn lịch sử địa phương chủ yếu, như sưu tầm tư liệu, biên soạn...	[13] Kiến thức địa phương Thanh Hóa [35] PP nghiên cứu và BS lịch sử ĐP
13	Sử dụng những hiểu biết về khoa học lịch sử trong học tập và nghiên cứu lịch sử	-Xây dựng, chứng minh và trình bày được các quan điểm khoa học; trình bày được một báo cáo khoa học hoặc viết được một đề tài khoa học. -Nghiên cứu độc lập một vấn đề Lịch sử và Phương pháp luận sử học, vận dụng được những kỹ năng, phương pháp nghiên cứu sử học ban đầu, cơ bản trong học tập và nghiên cứu lịch sử.	[12] Phương pháp nghiên cứu khoa học [25] LS VN từ nguyên thủy đến năm 1858 [26] LS VN từ 1858 đến 1945 [27] LS VN từ 1945 đến nay [28] Lịch sử thế giới cổ trung đại [29] Lịch sử thế giới cận đại [30] Lịch sử thế giới hiện đại [34] Phương pháp luận sử học
14	Vận dụng kiến thức lịch sử dân tộc và nhân loại trong việc nghiên cứu và đáp ứng được yêu cầu dạy học Lịch sử ở trường phổ thông	-Khả năng tự nghiên cứu, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu Lịch sử. Tư duy phê phán, năng lực phân tích, tổng hợp một vấn đề lịch sử. -Phân tích và tổng hợp những kiến thức cơ bản về lịch sử dân tộc và thế.	[12] Phương pháp nghiên cứu khoa học [25] LS VN từ nguyên thủy đến năm 1858 [26] LS VN từ 1858 đến 1945 [27] LS VN từ 1945 đến nay [28] Lịch sử thế giới cổ trung đại [29] Lịch sử thế giới cận đại [30] Lịch sử thế giới hiện đại
15	Vận dụng những hiểu biết về quá trình phát triển của Sử học, kiến thức về khảo cổ học trong nghiên cứu và đáp ứng được yêu cầu dạy học Lịch sử ở	- Hiểu và phân tích được hệ thống tri thức về lịch sử dân tộc và thế giới từ đó, rút ra các bài học lịch sử. - Khả năng tự nghiên cứu, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu Lịch sử. Tư duy phê phán, năng lực phân	[21] Cơ sở khảo cổ học [22] Các dân tộc Việt Nam [23] Nhân học đại cương

	trường phổ thông	tích, tổng hợp một vấn đề lịch sử.	
16	Hiểu và phân tích mối quan hệ giữa quá trình dạy học và quá trình hình thành, phát triển tâm lý học sinh	- Nhận diện được các đặc điểm tâm lý con người nói chung và đặc điểm tâm lý học sinh PT; giải quyết được các tình huống nảy sinh trong hoạt động sư phạm, hình thành các phẩm chất và năng lực của người giáo viên trong tương lai. -Phân tích, tổng hợp được những tri thức về giáo dục học; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục ở nhà trường; vận dụng được kiến thức giáo dục học trong công tác dạy học và giáo dục ở trường phổ thông	[18] Tâm lý học [19] Giáo dục học
17	Hiểu và vận dụng được vai trò, mục đích, mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ của giáo dục trong cuộc sống xã hội	- Phân tích, tổng hợp được những tri thức về giáo dục học; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục ở nhà trường; vận dụng được kiến thức giáo dục học trong công tác dạy học và giáo dục ở trường phổ thông -Thực hiện và đánh giá được các điều luật, điều lệ giáo dục phổ thông, điều hành, điều chỉnh toàn bộ các hoạt động giáo dục nơi mình công tác sau này đúng định hướng chiến lược GD của Đảng để thực hiện mục tiêu giáo dục nước nhà.	[19] Giáo dục học [20] Quản lý HCNN và Quản lý GD
18	Vận dụng các quan điểm, chính sách về giáo dục của Đảng và Nhà nước và vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của người giáo viên/cán bộ quản lý giáo dục được quy định trong Luật Giáo dục	Thực hiện và đánh giá được các điều luật, điều lệ giáo dục phổ thông, điều hành, điều chỉnh toàn bộ các hoạt động giáo dục nơi mình công tác sau này đúng định hướng chiến lược GD của Đảng để thực hiện mục tiêu giáo dục nước nhà.	[20] Quản lý HCNN và Quản lý GD
19	Vận dụng được những hiểu biết về quá trình phát triển của Sử học thế giới và Sử học Việt Nam trong giảng dạy và nghiên cứu Lịch sử	- Hiểu và phân tích được hệ thống tri thức về lịch sử dân tộc và thế giới từ đó, rút ra các bài học lịch sử. - Khả năng tự nghiên cứu, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu Lịch sử. Tư duy phê phán, năng lực phân tích, tổng hợp một vấn đề lịch sử	[25] LS VN từ nguyên thủy đến năm 1858 [26] LS VN từ 1858 đến 1945 [27] LS VN từ 1945 đến nay [28] Lịch sử thế giới cổ trung đại [29] Lịch sử thế giới cận đại [30] Lịch sử thế giới hiện đại
20	Vận dụng những hiểu biết về một số	Có khả năng giảng dạy tốt Lịch sử theo chương trình mới đáp ứng yêu cầu đổi mới	[35] Các tôn giáo lớn trên thế giới

	vấn đề chuyên sâu của lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới vào học tập, nghiên cứu và đáp ứng yêu cầu nghiên cứu và giảng dạy	nội dung và phương pháp dạy và học theo hướng phát huy năng lực của học sinh ở trường trung học phổ thông, giảng dạy tốt Lịch sử chuyên cấp đội tuyển tỉnh, quốc gia, CĐ và ĐH.	[36] Đông Nam Á- LS và hiện tại [37] Cách mạng Tháng Tám năm 1945, ASEAN và quan hệ Việt Nam ASEAN [38] Các cuộc cải cách trong LS VN, Một số vấn đề về ruộng đất trong lịch sử Việt Nam
21	Vận dụng lý thuyết vào thực hành và trau dồi kỹ năng giảng dạy	-Tạo cơ hội cho sinh viên thực hành và suy ngẫm về hoạt động giảng dạy tại trường phổ thông. -Trang bị nền tảng cơ bản cho những nghiên cứu, thử nghiệm sư phạm của sinh viên. Trong đó, họ sáng tạo và thử vận dụng các ý tưởng sư phạm dưới sự hướng dẫn và thảo luận cũng như hợp tác học tập với bạn bè và giáo viên hướng dẫn	[41] Kiến tập sư phạm [42] Thực tập sư phạm
22	Năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ trong dạy học Lịch sử ở PT	Có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề liên quan đến Lịch sử thông thường và một số vấn đề phức tạp về Lịch sử và dạy học Lịch sử hiện đại; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể (trong nhà trường và trong lớp học); có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động giáo dục	[27] LS VN từ 1945 đến nay [30] Lịch sử thế giới hiện đại [32] Hệ thống PPDH Lịch sử ở trường PT

b) Năng lực đạt được của người học sau khi học học phần

TT	Tên học phần	Năng lực đạt được
1	Những NLCB của Mác-Lênin 1	Nắm vững được thế giới quan duy vật biện chứng, phương pháp luận khoa học, có thể nhận thức và cải tạo thế giới một cách đúng đắn; biết vận dụng nguyên lý, quy luật để giải quyết những vấn đề thực tiễn của bản thân một cách hiệu quả.
2	Những NLCB của Mác-Lênin 2	Nắm vững được bản chất của các hiện tượng, quá trình kinh tế, các quy luật kinh tế chi phối nền kinh tế hàng hóa; hiểu được bản chất quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa là bóc lột giá trị thặng dư, các quy luật kinh tế của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa; có được phương pháp luận khoa học để giải quyết được các vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đặt ra trong đời sống xã hội.
3	Đường lối CM của ĐCSVN	Nhận thức đầy đủ, sâu sắc quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội; có cơ sở để vận dụng kiến thức chuyên ngành giải quyết một cách chủ động, tích cực những vấn đề do thực tiễn đặt ra; Môn học cũng bồi dưỡng niềm tin

		của sinh viên vào sự lãnh đạo của Đảng, định hướng cho SV phấn đấu theo mục tiêu lý tưởng của Đảng, góp phần vào quá trình xây dựng, phát triển nhân cách của SV đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.
4	Tư tưởng HCM	Tư duy lý luận, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực tổ chức hoạt động thực tiễn; biết vận dụng kiến thức đã học để lý giải, đánh giá đúng đắn các hiện tượng xã hội và các vấn đề đặt ra trong cuộc sống; biết vận dụng lý luận vào thực tiễn để rèn luyện và hoàn thiện bản thân theo phong cách Hồ Chí Minh.
5	Pháp luật đại cương	Vận dụng kiến thức đã học vào việc xử lý các vấn đề liên quan đến pháp luật tại nơi làm việc và trong cộng đồng dân cư; biết phân biệt tính hợp pháp, không hợp pháp của các hành vi biểu hiện trong đời sống hàng ngày; có khả năng tổ chức các hoạt động góp phần thực hiện kỷ luật học đường, kỷ cương xã hội.
6	Tiếng Anh 1	Đạt được tiếng Anh bậc 2. 2 theo KNLNNVN: Có khả năng hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp với những chủ đề đơn giản, quen thuộc hàng ngày (như thông tin về gia đình, bản thân, hỏi đường, việc làm ...); có thể mô tả đơn giản về bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu; có khả năng tự học, xây dựng kế hoạch và làm việc nhóm; biết khai thác thông tin trên Internet để phục vụ công việc học tập.
7	Tiếng Anh 2	Đạt được tiếng Anh bậc 3.1 theo KNLNNVN: Có khả năng hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc; có thể xử lý một số tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng ngôn ngữ đó; có khả năng viết đoạn văn đơn giản với các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm; khả năng tổ chức và tham gia các hoạt động nhóm; thực hiện các bài thuyết trình đơn giản; khả năng xây dựng kế hoạch, khai thác và sử dụng hiệu quả thông tin trên Internet cho học tập.
8	Tiếng Anh 3	Hiểu được các ý chính của một đoạn văn hoặc bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc; xử lý được hầu hết các tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng ngôn ngữ đó; viết đoạn được văn mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện ...; xây dựng được kế hoạch tự học và làm việc nhóm tốt hơn; thực hiện được các bài thuyết trình đơn giản rõ ràng và chuẩn mực hơn;

		độc lập và sáng tạo trong tư duy.
9	Tin học	Sử dụng máy tính đúng cách, tổ chức dữ liệu trên máy tính một cách khoa học, có hệ thống; khai thác các tài nguyên trong máy tính và trên mạng Internet một cách an toàn, hiệu quả; sử dụng thành thạo các phần mềm soạn thảo văn bản, xử lý bảng tính, trình chiếu, dịch vụ Email để phục vụ việc học tập, nghiên cứu và làm việc.
10	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Trình bày những thành tố cơ bản của văn hóa; nhận diện, phân tích, đánh giá những hiện tượng văn hóa Việt Nam từ đó rút ra những đặc trưng truyền thống văn hóa dân tộc; vận dụng vào việc phân tích, giải thích các hiện tượng văn hóa trong đời sống hiện nay.
11	Môi trường và con người	Phân tích, tính toán và xử lý số liệu các chỉ tiêu về dân số, tài nguyên và môi trường, từ đó đánh giá một cách định tính và định lượng các yếu tố này trong việc sử dụng tài nguyên và BVMT địa phương; Phân tích, đánh giá và phòng chống ô nhiễm môi trường; thực hiện các nguyên tắc đảm bảo vệ sinh và an toàn lao động trong một số ngành nghề và doanh nghiệp; Sử dụng luật và chính sách tài nguyên và môi trường của Việt Nam vào việc bảo vệ tài nguyên và môi trường địa phương.
12	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Vận dụng được lí luận phương pháp nghiên cứu khoa học và phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý tài nguyên và môi trường để; lựa chọn đề tài phù hợp với khả năng nghiên cứu: chuyên ngành quản lý tài nguyên và môi trường xây dựng đề cương, thuyết minh nghiên cứu cho một đề tài; viết được đề cương bài báo chuyên ngành về khoa học quản lý tài nguyên và môi trường, có kỹ năng trình bày bài viết trong hội nghị, hội thảo khoa học sử dụng phương pháp nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu quản lý tài nguyên và môi trường.
13		
a	Lịch sử văn minh thế giới	Phân tích và bước đầu đánh giá được ảnh hưởng của các nền văn minh cổ, trung đại ở phương Đông và nền văn minh công nghiệp thời cận, hiện đại; xây dựng quan điểm và phẩm chất nhân văn, khơi dậy khát vọng tìm hiểu nghiên cứu các nền văn minh, giáo dục thái độ trân trọng, giữ gìn những thành tựu và di sản vô giá của văn minh nhân loại.
b	Kiến thức địa phương Thanh Hóa	Phân tích, đánh giá được những kiến thức chung nhất của Thanh Hóa về lịch sử, địa Lịch sử, văn hóa...; giảng giải, thuyết trình được những kiến thức đại cương về Thanh Hóa

14		
a	Kinh tế và phát triển	Phân tích bảng số liệu thống kê và các biểu đồ, các mô hình kinh tế; vận dụng được kiến thức đã học vào phân tích các vấn đề kinh tế xã hội cụ thể của đất nước và địa phương.
b	Kinh tế Việt Nam	Nắm vững kỹ năng phân tích dữ liệu thống kê, tính toán một số chỉ tiêu kinh tế (tốc độ tăng trưởng bình quân, cơ cấu...). Đọc và phân tích các bản đồ, lược đồ kinh tế Việt Nam.
15		
A	Hán nôm cơ sở	Có kỹ năng phiên âm, chú thích, dịch nghĩa các văn bản Hán văn tiêu biểu; khả năng phân loại, giải thích nghĩa của chữ Hán, kỹ năng phân tích các kiểu mô thức cấu trúc của chữ Hán để vận dụng trong việc đọc các loại văn bản Hán nôm..
B	Hán nôm đại cương	Có kỹ năng phân biệt các cách đọc âm khác nhau trong chữ Nôm, kỹ năng phân tích các kiểu mô thức cấu trúc của chữ Nôm để vận dụng trong việc đọc các loại văn bản chữ Nôm
16		
a	Kỹ thuật soạn thảo VB	Soạn thảo, hướng dẫn soạn thảo các loại văn bản thông dụng trong hoạt động xã hội đồng thời có năng lực đánh giá các loại văn bản theo quy định của pháp luật hiện hành. Người học có năng lực đánh giá được tầm quan trọng của việc soạn thảo và ban hành văn bản.
b	Kỹ năng giao tiếp	Có các kỹ năng sử dụng ngôn ngữ trong tạo lập các loại văn bản; rèn luyện kỹ năng lắng nghe có hiệu quả, kỹ năng đặt câu hỏi phù hợp với các tình huống giao tiếp, thuyết trình được những vấn đề phổ biến quen thuộc trong công việc và trong cuộc sống. Xử lý được các tình huống sư phạm thường gặp
17		
A	Thống kê xã hội	Tính toán, phân tích, thống kê, tổng hợp, khái quát hóa được các mẫu đo cơ bản; vận dụng chúng vào giải quyết các vấn đề học tập và đời sống, xã hội.
B	Xã hội học đại cương	Nhận diện, phân tích được các quy luật của sự nảy sinh, biến đổi và phát triển của các sự kiện, hiện tượng xã hội, hành vi con người trong mối quan hệ với xã hội.
18	Tâm lý học	Nhận diện được các đặc điểm tâm lý con người nói chung và đặc điểm tâm lý học sinh THCS và THPT nói riêng; giải quyết được các tình huống nảy sinh trong hoạt động sư

		phạm, hình thành các phẩm chất và năng lực của người giáo viên trong tương lai
19	Giáo dục học	Phân tích, tổng hợp được những tri thức về giáo dục học; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục ở nhà trường; vận dụng được kiến thức giáo dục học trong công tác dạy học và giáo dục ở trường phổ thông
20	Quản lý HCNN và Quản lý GD	Thực hiện và đánh giá được các điều luật, điều lệ giáo dục phổ thông, điều hành, điều chỉnh toàn bộ các hoạt động giáo dục nơi mình công tác sau này đúng định hướng chiến lược GD của Đảng để thực hiện mục tiêu giáo dục nước nhà.
21	Cơ sở khảo cổ học	Nhận biết trên thực tế một số loại hình di tích và di vật tiêu biểu của các giai đoạn, các nền văn hóa khảo cổ Thế giới và Việt Nam để hiểu và tôn trọng sự đa dạng văn hóa nhân loại. Thông qua việc học và nghiên cứu những di tích, di vật khảo cổ sẽ hiểu sâu và rộng hơn những ngành học khác của khoa học lịch sử và khoa học xã hội & nhân văn.
22	Các dân tộc Việt Nam	Phân biệt được bản sắc văn hóa các dân tộc Việt Nam; khai thác được bản sắc văn hóa các dân tộc trong các hoạt động bảo tồn bản sắc văn hóa, hướng dẫn du lịch, phát triển cộng đồng
23		
a	Nhân học đại cương	Những nguyên tắc cơ bản của phương pháp và thao tác trong nghiên cứu Dân tộc học, vận dụng vào việc tiếp cận các vấn đề văn hóa và văn hóa tộc người.
b	Nhập môn khu vực học	Có phương pháp tiếp cận và những thao tác của nghiên cứu khu vực học để áp dụng vào thực tiễn, phục vụ các chương trình phát triển cũng như tổ chức các đề tài và chương trình nghiên cứu liên ngành
24		
a	Tổng quan di sản văn hóa thế giới	Hiểu được những giá trị về mặt văn minh và sự cần thiết về việc bảo tồn của các di sản của nhân loại
b	Khái lược văn hóa Đông Nam Á	Kỹ năng tổng hợp, so sánh, phân tích, đánh giá từ đó rút ra những đặc điểm của văn hóa Đông Nam Á. cách tiếp cận và giải quyết vấn đề một cách khoa học, phân tích, khái quát, vận dụng kiến thức đang học vào cuộc sống
25	LS VN từ nguyên thủy đến năm 1858	Khả năng tự nghiên cứu, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu Lịch sử. Tư duy phê phán,

		năng lực phân tích, tổng hợp một vấn đề lịch sử.
26	LS VN từ 1858 đến năm 1945	Hiểu và phân tích được hệ thống tri thức về lịch sử Việt Nam từ 1858 đến 1945, từ đó, rút ra các bài học lịch sử
27	LS VN từ 1945 đến nay	-Phân tích và tổng hợp những kiến thức cơ bản về lịch sử Việt Nam hiện đại. -Nâng cao khả năng lập luận; khả năng tự nghiên cứu, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu Lịch sử.
28	Lịch sử thế giới cổ trung đại	Khả năng tự nghiên cứu, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu Lịch sử. Tư duy phê phán, năng lực phân tích, tổng hợp một vấn đề lịch sử.
29	Lịch sử thế giới cận đại	Phân tích và tổng hợp những kiến thức cơ bản về lịch sử thế giới thời cận đại và nâng cao khả năng lập luận; khả năng tự nghiên cứu, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu Lịch sử
30	Lịch sử thế giới hiện đại	Phân tích và tổng hợp những kiến thức cơ bản về lịch sử thế giới hiện đại và nâng cao khả năng lập luận; khả năng tự nghiên cứu, thao tác tư duy độc lập, sáng tạo trong việc học tập, nghiên cứu các vấn đề Lịch sử thế giới
31	LLDH môn Lịch sử ở trường PT	Vận dụng được kiến thức để lập kế hoạch dạy học, kế hoạch học tập thường xuyên; thiết kế bài dạy bằng các PPDH tích cực, phương tiện dạy học phù hợp và tổ chức dạy học với nhiều hình thức dạy học: lớp, nhóm, cá nhân; có kỹ thuật trong thực hiện tiến trình bày dạy, kiểm tra, đánh giá nhận thức của HS về kiến thức, kỹ năng, thái độ.
32	Hệ thống PPDH Lịch sử ở trường PT	Vận dụng được kiến thức để lập kế hoạch dạy học, kế hoạch học tập thường xuyên; thiết kế bài dạy bằng các PPDH tích cực, phương tiện dạy học phù hợp và tổ chức dạy học với nhiều hình thức dạy học: lớp, nhóm, VNEN, cá nhân; có kỹ thuật trong thực hiện tiến trình bày dạy, kiểm tra, đánh giá nhận thức của HS về kiến thức, kỹ năng, thái độ.
33	Bài học LS ở trường PT	Có khả năng vận dụng các tri thức trên vào việc giải quyết những tình huống sư phạm đặt ra từ thực tế dạy học Lịch sử; có kỹ năng dự giờ thành thạo, thiết kế giáo án; hướng đến hình thành cho SV năng lực dạy học môn Lịch sử ở nhà trường THCS và THPT.

34	Phương pháp luận sử học	Nghiên cứu độc lập một vấn đề Lịch sử, trình bày được các quan điểm sử học Mác xít, vận dụng được những kỹ năng, phương pháp nghiên cứu sử học cơ bản trong học tập và nghiên cứu lịch sử
35	PP nghiên cứu và BS lịch sử ĐP	Nghiên cứu độc lập một vấn đề về PP nghiên cứu và biên soạn lịch sử địa phương, trình bày được các vấn đề cơ bản của Lịch sử luận nghiên cứu và biên soạn lịch sử địa phương, vận dụng được những kỹ năng, phương pháp biên soạn lịch sử địa phương cơ bản trong thực hiện một đề tài khoa học (tiểu luận) về lịch sử Thanh Hóa.
36	Các tôn giáo lớn trên thế giới	Hình thành năng lực phân tích đánh giá các hiện tượng tôn giáo theo quan điểm khoa học; vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề hiện tại...
37	Đông Nam Á- LS và hiện tại	Nắm được những kiến thức về lịch sử hình thành, phát triển của khu vực Đông Nam Á, có đủ năng lực giảng dạy về Lịch sử Đông Nam Á, góp phần nâng cao khả năng hội nhập trong tình hình mới
38	Chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay	Phân biệt được chính sách đối ngoại với các khái niệm khác; giải thích được về khoa học; thuyết trình được chính sách đối ngoại trong một giai đoạn cụ thể của cường quốc đứng đầu thế giới
39	Cách mạng Tháng Tám năm 1945	Có đủ năng lực đảm nhiệm việc giảng dạy chuyên sâu về Cách mạng tháng Tám năm 1945; có khả năng tự học, tự nghiên cứu trong lĩnh vực chuyên ngành và liên ngành.
40	Liên bang Nga-sự hình thành phát triển và quan hệ với Việt Nam	Phân tích chính sách để hiểu và giải thích các trường hợp cụ thể, vận dụng các kiến thức đã được học liên quan đến chính sách đối ngoại Việt Nam.
41	Các cuộc cải cách trong LS VN	Hiểu rõ về 10 cuộc cải cách, đổi mới lớn trong lịch sử Việt Nam, bao gồm: thời điểm lịch sử thực hiện cải cách, đổi mới; Nhân vật lịch sử thực hiện cuộc cải cách, đổi mới; Nội dung và thành tựu, tác dụng cuộc cải cách, đổi mới
42	Chế độ ruộng đất trong lịch sử Việt Nam	Nắm vững được các chính sách về ruộng đất, tình hình sở hữu, chiếm hữu và sử dụng đất đai qua các thời kỳ lịch sử dân tộc; Tác động của vấn đề ruộng đất đối với đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của quốc gia dân tộc. từ thời kỳ dựng nước đến thời kỳ kỳ đổi mới
43	Thực tế CM 1	Phân tích, giải thích được các kiến thức Lịch sử từ thực tiễn, giúp tổ chức tốt các hoạt động dạy học ngoài lớp và tham quan khi dạy học lịch sử; viết hoàn thành báo cáo thực địa. Qua đó, giúp cho sinh viên nhận thức sâu hơn về

		lịch sử Việt Nam qua các thời kì.
44	Thực tế CM 2	Hiểu và nhận thức sâu hơn về lịch sử Việt Nam qua các thời kì, đồng thời cung cấp cho sinh viên những kinh nghiệm, kĩ năng của việc bảo tồn và phát triển các khu di tích – danh thắng ở Việt Nam
45	Cách mạng DTDCND ở VN	Phân tích được bối cảnh, đặc điểm, nội dung, tác động của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam, có tiềm lực để học tập, nghiên cứu Lịch sử Việt Nam và thế giới ở trình độ cao hơn
46	Làng xã Việt Nam	Vận dụng được những kiến thức cơ bản của học phần này vào việc nghiên cứu, giảng dạy nâng cao Lịch sử Việt Nam ở các cấp học; rút ra được những nhận thức cơ bản về đất nước, con người Việt Nam; biết vận dụng những giá trị của Lịch sử để góp phần xây dựng Nông thôn mới trong giai đoạn hiện nay
47	Một số vấn đề về CNTB hiện đại	Có những nhận thức mới về chủ nghĩa tư bản trong thời kì hiện đại, qua đó thấy được xu hướng phát triển của chủ nghĩa tư bản trong tương lai.
48	Đặc điểm QHQT từ sau CTTG thứ 2 (1945) đến nay	Có quan điểm đúng đắn về các mối quan hệ quốc tế đã diễn ra từ 1945 đến nay, từ đó vận dụng những kinh nghiệm của các mối quan hệ quốc tế để giải quyết những vấn đề có liên quan trong giảng dạy và công tác
49	Các BP nâng cao hiệu quả dạy học LS ở trường PT	Hình thành năng lực vận dụng các biện pháp dạy học cụ thể học nâng cao hiệu quả đối với môn lịch sử ở trường phổ thông
50	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa môn LS cho HSPT	Có khả năng tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh trong giảng dạy lịch sử ở trường phổ thông, góp phần nâng cao năng lực dạy học cho sinh viên.

4.2. Các luận giải:

a) Sự hình thành và sự cần thiết phải đưa các học phần đã xây dựng

- *Quyết định sốngày của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc phê duyệt, ban hành CTĐT trình độ ĐH ngành Sư phạm Lịch sử*

- Căn cứ vào Quyết định số 1982/QĐ-TTG ngày 18 tháng 10 năm 2016 về Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

- Căn cứ vào Khung chương trình theo khối ngành, nhóm ngành đào tạo đại học định hướng hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học tại Trường Đại học Hồng Đức, Ban hành theo Quyết định số 1270 /QĐ-DHĐ ngày..09/8/2017 của Hiệu trưởng trường ĐH Hồng Đức

- Căn cứ vào CTĐT ngành Sư phạm Lịch sử trình độ đại học đã được nhà trường phê duyệt năm 2014.

- Tham khảo CTĐT của các trường trong nước và nước ngoài

Chuẩn đầu ra được chuyển tải vào CTĐT và các môn học một cách hệ thống, cụ thể và đầy đủ.

b) Cấu trúc chương trình: Đảm bảo tính hệ thống, logic, liên thông theo nhóm ngành, khối ngành nhưng cũng đảm bảo kiến thức chuyên sâu theo ngành đào tạo. Gồm khối kiến thức GD đại cương; khối kiến thức cơ sở ngành và khối kiến thức chuyên ngành. Việc sắp xếp các học phần theo các khối kiến thức vừa đảm bảo tính tiên quyết vừa đảm bảo tính logic trong toàn bộ hệ thống các HP của CTĐT.

c) CTĐT xây dựng đã đáp ứng các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng đại học vì:

- Đảm bảo khung năng lực chuẩn đầu ra;
- Đảm bảo về mục tiêu;
- Đảm bảo về nội dung CTĐT theo nhóm ngành, khối ngành và ngành đào tạo;
- Đảm bảo đầy đủ tài liệu tham khảo.

5. Các phụ lục

5.1. Bản CTĐT được phê duyệt

5.2. Bộ Đề cương chi tiết các học phần

5.3. Hồ sơ xây dựng chuẩn đầu ra

5.4. Hồ sơ xây dựng CTĐT (

5.5. Hồ sơ tham khảo các CTĐT tiên tiến (Báo cáo tổng hợp về việc tham khảo các CTĐT tiên tiến vào xây dựng CTĐT, minh chứng CTĐT tiên tiến đã tham khảo./.

Thanh Hóa, ngày.....tháng.... năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

ĐƠN VỊ MÔ TẢ CTĐT